

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) của thành phố Hà Nội**

#### **I. MỤC TIÊU**

Thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho các Sở, ngành, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA).

#### **II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

##### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước EU**

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến Hiệp định EVFTA cho cán bộ công chức và các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, ngư dân, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố thông qua các phương tiện truyền thông của các cơ quan Báo, Đài Trung ương và Hà Nội, trang thông tin điện tử của các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định EVFTA.

Chú trọng tập huấn cho các cán bộ, công chức của Thành phố, doanh nghiệp về các quy định và cam kết của EVFTA theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả, cụ thể như: Đặc điểm thị trường các nước trong EVFTA; cơ hội và thách thức khi thực hiện Hiệp định EVFTA; Các cam kết chuyên sâu về đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông, lâm, ngư nghiệp, lao động, môi trường; các rào cản phi thuế quan, rào cản kỹ thuật trong Hiệp định EVFTA;...

Xây dựng các cuốn cẩm nang, phim tài liệu tuyên truyền về hội nhập kinh tế quốc tế, thông tin thị trường (cẩm nang doanh nghiệp đối với một số nhóm ngành, hàng, lĩnh vực liên quan đến thông tin thị trường hoặc các cam kết trong Hiệp định EVFTA).

Tiếp tục phát hành bản tin “Hà Nội Hội nhập và phát triển” định kỳ hàng tháng, Đặc san “Kinh tế-xã hội Thủ đô” định kỳ 02 tháng/01 số trong đó cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, nội dung liên quan đến hội nhập quốc tế nói chung và Hiệp định EVFTA nói riêng đến tất cả cán bộ, công chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn Thành phố.

Xây dựng, phát hành Bản tin Thị trường các sản phẩm xuất khẩu chủ lực và tiềm năng của Hà Nội hàng tháng nhằm đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước để doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố kịp thời nắm bắt thông tin, yêu cầu kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước trên thế giới nói chung và các nước EU nói riêng.

Đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại – đầu tư tại các nước EU nhằm thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp các nước về cơ hội và lợi thế môi trường kinh doanh đầu tư của Việt Nam, qua đó phát triển quan hệ thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài vào những lĩnh vực trọng điểm của thành phố Hà Nội; tận dụng công nghệ nguồn, công nghệ hiện đại nhằm tháo gỡ những nút thắt có thể gây cản trở một số ngành của Hà Nội trong việc tận dụng EVFTA; đồng thời tiếp tục củng cố vị thế của Thủ đô Hà Nội trên trường quốc tế.

## **2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế**

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ của Việt Nam khi tham gia Hiệp định EVFTA.

Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định EVFTA.

## **3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực**

Chú trọng phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các chính sách, chương trình hỗ trợ về vốn, đào tạo, tiếp cận thông tin, công nghệ và thị trường; ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia cụm liên kết ngành, tạo chuỗi giá trị bền vững cho các sản phẩm trọng điểm của Thành phố.

Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất. Tăng

cường hỗ trợ khoa học - công nghệ và sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho các doanh nghiệp nhằm tạo ra công nghệ sản xuất mới, thúc đẩy việc tạo ra những sản phẩm mới và hỗ trợ đưa sản phẩm mới ra thị trường trong nước và quốc tế.

Tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường.

Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính...

Tăng cường sự hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác đào tạo nghề gắn với nhu cầu nguồn nhân lực của doanh nghiệp, hỗ trợ các doanh nghiệp trong công tác đào tạo lại lao động khi doanh nghiệp có nhu cầu.

#### **4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp**

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách về các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

Phối hợp với Liên đoàn Lao động Thành phố và các tổ chức công đoàn đề xuất các chính sách, biện pháp cụ thể nhằm củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của các tổ chức công đoàn trên địa bàn Thành phố.

#### **5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững**

Thực hiện các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh.

Đánh giá những tác động của Hiệp định EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định EVFTA trên địa bàn Thành phố.

Tiếp tục thúc đẩy thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã

Việt Nam đã tham gia; Thực hiện Kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác tự nguyện về thực thi luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản ("FLEGT-VPA) trên địa bàn thành phố Hà Nội (Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 13/4/2020).

Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và thương mại động vật hoang dã bị khai thác trái phép.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã trên cơ sở những nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng dự toán kinh phí từ nguồn chi nghiệp vụ hàng năm của Sở, ngành, đơn vị. Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm gửi báo cáo cho Sở Công Thương để tổng hợp và báo cáo UBND Thành phố, Bộ Công Thương.

2. Sở Tài chính bố trí kinh phí, đảm bảo triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

3. Văn phòng UBND Thành phố theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã chủ động báo cáo UBND Thành phố qua Sở Công Thương để UBND Thành phố xem xét, quyết định./

#### Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- BCĐ Liên ngành HNQT về KT;
- TT: TU, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các đ/c PCT UBND Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các đ/c thành viên BCĐ HNQT TP;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng CV;
- Lưu: VP, KTNgân. *Ab*

31115 - 25



Nguyễn Văn Sửu



**PHỤ LỤC**  
**MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH EVFTA**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 177 /KH-UBND ngày 1 tháng 9 năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội)*

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>1</b>	<b>Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước tham gia Hiệp định EVFTA</b>			
1.1	Tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn về Hiệp định EVFTA về các nội dung: Nội dung các cam kết của Hiệp định; Đặc điểm thị trường các nước trong EVFTA; cơ hội và thách thức khi thực hiện Hiệp định EVFTA; đầu tư, mua sắm chính phủ; phòng vệ thương mại; sở hữu trí tuệ; nông, lâm, ngư nghiệp, lao động, môi trường,... Phổ biến các khóa tập huấn về Hiệp định EVFTA do Bộ Công Thương tổ chức trực tuyến đến các sở, ngành, quận, huyện, doanh nghiệp có liên quan để đăng ký tham dự trực tuyến.	Sở Công Thương Hà Nội	Bộ Công Thương, Các Sở, ngành, đơn vị	Năm 2020-2025
1.2	Xây dựng và phát hành 01 cuốn tài liệu hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng CO trong hai Hiệp định CPTPP và EVFTA.	Sở Công Thương Hà Nội	Bộ Công Thương	Năm 2020
1.4	Phối hợp các cơ quan báo chí thành phố Hà Nội và chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền rộng rãi nội dung các cam kết chính và những điều cần lưu ý của Hiệp định EVFTA. Xây dựng 01 ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền về Hiệp định EVFTA nhằm nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp và người dân về vai trò và tầm quan trọng của Hiệp định.	Sở Thông tin và Truyền thông.	Ban Tuyên giáo Thành ủy, Sở Công Thương, các cơ quan báo chí thành phố Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã	Hàng năm

1.5	Thực hiện các Chương trình phát thanh và truyền hình tuyên truyền về Hiệp định EVFTA.	Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
1.6	Tiếp tục triển khai xuất bản Bản tin Hà Nội Hội nhập và Phát triển; Đặc san kinh tế - xã hội Hà Nội trong đó có nhiều tin, bài tuyên truyền về Hiệp định EVFTA.	Viên nghiên cứu phát triển kinh tế- xã hội Hà Nội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
1.7	Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá tác động của việc thực hiện Hiệp định EVFTA như: chủ động nghiên cứu, đánh giá tác động của Hiệp định EVFTA đối với phát triển kinh tế của Thành phố; chủ động nghiên cứu và đánh giá tác động dự kiến của cam kết mới trong EVFTA và đưa ra kiến nghị, đề xuất...	Viên nghiên cứu phát triển kinh tế- xã hội Hà Nội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
1.8	Tổ chức từ các chương trình truyền thông (truyền hình), và các lớp đào tạo tập huấn để nâng cao nhận thức, năng lực phát triển tài sản trí tuệ cho cán bộ chuyên trách về sở hữu trí tuệ, người sản xuất và kinh doanh sản phẩm làng nghề và nông nghiệp trên địa bàn Thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
1.9	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về lao động góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật lao động của người sử dụng và người lao động nhằm xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa trong các doanh nghiệp, đảm bảo thực hiện nghiêm túc các cam kết, nghĩa vụ khi tham gia hiệp định EVFTA. Tăng cường công tác truyền thông bằng nhiều hình thức đa dạng phong phú đến các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố về Hiệp định EVFTA.	Sở Lao động Thương binh & Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
1.10	Đẩy mạnh đào tạo, tập huấn, tuyên truyền, quảng bá, phổ biến các thông tin Hiệp định EVFTA (tập trung thông tin thị trường, ngành hàng, các rào cản phi thuế quan, rào cản kỹ thuật, yêu cầu, tiêu chuẩn của thị trường...) đến cộng đồng doanh nghiệp thông qua các ấn phẩm, trang thông tin điện tử, sự kiện xúc tiến, kênh thông tin khác.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
1.11	Đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại – đầu tư tại các nước EU nhằm thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp các nước về cơ hội và lợi thế môi trường kinh doanh đầu tư của Việt Nam, qua đó phát triển quan hệ thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài vào những lĩnh vực trọng điểm của thành phố Hà Nội; tận dụng công nghệ nguồn, công nghệ hiện đại nhằm tháo gỡ những nút thắt có thể gây cản trở một số ngành của Hà Nội trong	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm

	việc tận dụng EVFTA; đồng thời tiếp tục củng cố vị thế của Thủ đô Hà Nội trên trường quốc tế.			
<b>2.</b>	<b>Công tác xây dựng pháp luật, thể chế</b>			
2.1	Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định EVFTA.	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
2.2	Nghiên cứu đề kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung một số Luật, Nghị định, Quyết định có liên quan theo đúng với lộ trình đã quy định của Hiệp định EVFTA.			
2.2.1	Luật Sở hữu trí tuệ 2005, sửa đổi năm 2009 và năm 2019.	Sở Khoa học và Công nghệ		2021, Hàng năm
2.2.2	Luật kinh doanh Bảo hiểm sửa đổi năm 2010.	Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội		2021, Hàng năm
2.2.3	Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 quy định chi tiết và biện pháp thi hành luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan và nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08 nói trên.	Cục Hải quan Hà Nội		2021
2.2.4	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 131/2007/QĐ-TTg ngày 09/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế thuê tư vấn nước ngoài trong hoạt động xây dựng tại Việt Nam.	Sở Xây dựng		Khi Hiệp định có hiệu lực
<b>3</b>	<b>Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực</b>			
3.1	Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp thuộc chương trình, kế hoạch, Đề án hỗ trợ doanh nghiệp đã được Thanh phố Ban hành: Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 07/6/2018 thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh thành phố Hà Nội (PCI) năm 2018 và các năm tiếp theo; Kế hoạch 52/KH-UBND ngày 26/02/2018 và Chi thị 06/CT-UBND ngày 16/4/2018 tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch & Đầu tư	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm

3.2	Tiếp tục rà soát, rút gọn và đơn giản hóa các thủ tục hành chính; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; Nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; Từng bước hình thành các điều kiện để phát triển thành phố thông minh; xây dựng chính quyền điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp. Nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI). Xây dựng và triển khai Bộ Chỉ số đánh giá tính sáng tạo và năng lực điều hành của các Sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã.	Sở Nội vụ; Sở Thông tin & Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố, Các sở, ngành liên quan	Hàng năm
3.3	Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình thanh khoản của các tổ chức tín dụng, diễn biến thị trường tiền tệ, ngoại hối đảm bảo an toàn, thông suốt hoạt động ngân hàng trên địa bàn. Tích cực đẩy mạnh hợp tác và phát triển các dịch vụ ngân hàng quốc tế. Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, kết nối cung - cầu, hỗ trợ giải quyết vốn cho sản xuất kinh doanh.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Hà Nội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.4	Tập trung khuyến khích hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể thành doanh nghiệp; Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xóa bỏ rào cản, phát triển mạnh doanh nghiệp theo Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ. Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Trung ương 5 (khóa XII) về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.	Sở Kế hoạch & Đầu tư	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.5	Tích cực tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo, tập huấn chuyên đề hỗ trợ doanh nghiệp: Chương trình đào tạo Giám đốc điều hành doanh nghiệp (CEO) trên địa bàn Thành phố; Chương trình trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho DNNVV trên địa bàn thành phố Hà Nội; chương trình phổ biến về các Hiệp định thương mại tự do và Hiệp định EVFTA đến các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.	Sở Kế hoạch & Đầu tư	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.6	Hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu. Trong đó chú trọng đầu tư công nghệ tiên tiến, hiện đại, chế biến sâu nông sản hàng hóa, tạo giá trị gia tăng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường và xuất khẩu.	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.7	Tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao chất lượng, kiểm soát an toàn thực phẩm và tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị; Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2019-2020. Đề án đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác xã nông nghiệp đến năm 2020 ; Điều tra, đánh giá các sản phẩm nông sản chủ lực làm cơ sở xây dựng Atlas nông nghiệp điện tử (WebGIS) phục vụ quản lý và định hướng vùng sản xuất hàng hóa tập trung chuyên canh gắn với xây dựng nông thôn mới; xây dựng các mô hình	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm



	ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao trong sản xuất (ứng dụng IPM, GAP,...); các mô hình nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp đô thị hạn chế tối đa sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; hình thành các trung tâm công nghiệp-dịch vụ nông thôn.				
3.8	<p>Tiếp tục thực hiện các giải pháp tái cơ cấu và phát triển ngành công nghiệp. Đôn đốc các chủ đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật tại một số khu công nghiệp; Thu hút đầu tư lấp đầy khu công nghiệp cao Hòa Lạc; Khuyến khích đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình, chủ động tham gia vào tận dụng thành quả của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 để nâng cao năng suất lao động, phát triển các ngành công nghiệp mới có lợi thế, từng bước tạo ra những sản phẩm có thương hiệu quốc gia và có sức cạnh tranh trên thị trường khu vực và thế giới, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.</p> <p>Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến chế tạo và giảm tỷ trọng gia công, lắp ráp đối với sản phẩm công nghiệp được sản xuất trong nước; Thực hiện tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tăng khả năng cạnh tranh, hỗ trợ kỹ thuật đối với sản phẩm trong nước, tăng tỷ lệ nội địa hóa.</p>	Sở Thương	Công	Hàng năm	
3.9	Triển khai thực hiện hiệu quả các Chương trình, Đề án: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực thành phố Hà Nội tới năm 2020, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020 có xét đến năm 2025; Triển khai Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020 có xét đến năm 2030.	Sở Thương	Công	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.10	Triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy phát triển thương mại - dịch vụ, đẩy mạnh xuất khẩu: Tiếp tục phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Kết hợp giữa kinh doanh thương mại truyền thống với kinh doanh online; Cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt phục vụ dịch vụ công trực tuyến và các lĩnh vực như chi trả tiền lương hưu, bảo hiểm xã hội thanh toán tiền điện,... ; Triển khai thực hiện Đề án quản lý và phát triển hoạt động logistics trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025; Kế hoạch phát triển thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025; Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2017-2020; tập trung triển khai có hiệu quả: Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011-2020, định hướng đến năm 2030; Đề án “Giải pháp phát triển kinh tế của thành phố Hà Nội trong bối cảnh thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam và Nhật Bản đến năm 2020”.	Sở Thương	Công	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm

3.11	Tăng cường xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của Thành phố nhằm hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm và tìm kiếm đối tác, xuất khẩu hàng hóa; đẩy mạnh cơ hội hợp tác, thu hút đầu tư từ các đối tác EU: Triển khai thực hiện Đề án xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của thành phố giai đoạn 2020 - 2025 và chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch hàng năm của Thành phố; tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư theo lĩnh vực cần thu hút cụ thể; tăng cường xúc tiến thương mại, kết nối giao thương từ các nước EU, tận dụng các ưu đãi, lợi thế từ Hiệp định đối với doanh nghiệp Việt Nam.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch	Các Sở, ngành liên quan	Năm 2020-2025; hàng năm
3.12	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phát triển chính quyền điện tử, từng bước xây dựng thành phố thông minh.	Sở Thông tin & Truyền thông	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.13	Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ; Khai thác, phát huy có hiệu quả các tiềm lực đề hướng đến mục tiêu xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm sáng tạo, ứng dụng và chuyển giao công nghệ hàng đầu của cả nước và có vị trí cao về một số lĩnh vực trong khu vực; Nghiên cứu, phát triển các công nghệ, sản phẩm thuộc các lĩnh vực cơ khí, tự động hoá, điện tử, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ thông tin và công nghệ môi trường. Đẩy nhanh tiến trình xây dựng và hình thành các khu công nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn; Chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường năng lực tiếp cận xu hướng công nghệ tiên tiến, hiện đại của Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; Tập trung hợp tác theo chiều sâu với các đối tác quốc tế, các hoạt động đổi mới sáng tạo.	Sở Khoa học & Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.14	Hỗ trợ, khai thác, áp dụng sáng chế/giải pháp hữu ích vào thực tiễn; Hỗ trợ bảo hộ, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề mang địa danh của Thành phố; Hỗ trợ phát triển sở hữu trí tuệ cho nhãn hiệu tập thể đã được bảo hộ.	Sở Khoa học & Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.15	Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn: Triển khai các nội dung du lịch thông minh: Số hóa cơ sở dữ liệu du lịch; xây dựng bản đồ số du lịch; số hóa các điểm đến du lịch bằng giao diện ảnh 360, 3D, FLYCAM, công nghệ thực tế ảo...; Xây dựng các sản phẩm, ấn phẩm truyền thông, tuyên truyền quảng bá xúc tiến du lịch trên các phương tiện truyền thông trong nước và quốc tế; Tiếp tục thực hiện quảng bá du lịch Hà Nội theo Chương trình hợp tác với kênh truyền hình cáp CNN giai đoạn 2019-2024; Tăng cường liên kết với các hãng hàng không và hãng lữ hành quốc tế lớn thực hiện công tác quảng bá, xúc tiến du lịch Hà Nội tại chỗ và tại thị trường	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm

	EU.			
3.16	Phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, hiệu quả bền vững theo hướng nông nghiệp đô thị sinh thái, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất vùng sản xuất nông sản hàng hoá chất lượng cao; chuyển mạnh cơ cấu nông nghiệp sang sản xuất nông sản thực phẩm chất lượng cao, an toàn vệ sinh thực phẩm; gắn phát triển nông nghiệp với với cải thiện, bảo vệ môi trường sinh thái, phát triển du lịch và xây dựng nông thôn mới nhằm mục tiêu thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.17	Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ 4.0, thương mại điện tử xây dựng và phát triển Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm sản và thủy sản thực phẩm thành phố Hà Nội, sẵn sàng kết nối vào Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia góp phần minh bạch thông tin, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu quản lý xuất nhập khẩu, ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.18	Ban hành và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế chính sách, cũng như các giải pháp phát triển đào tạo nghề, đào tạo nghề chất lượng cao: Kế hoạch thực hiện chỉ tiêu tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2020; Đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Đề án rà soát, đánh giá tình hình hoạt động, nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố; Đề án rà soát, sắp xếp các trường cao đẳng, trường trung cấp công lập thuộc Thành phố... Đầu tư nâng cấp hệ thống Trung tâm dịch vụ việc làm, Sàn giao dịch việc làm, thành lập các điểm giao dịch việc làm vệ tinh tại các quận, huyện, thị xã, nơi có thị trường lao động phát triển nhằm góp phần kết nối cung - cầu lao động, giải quyết việc làm cho người lao động.	Sở Lao động, Thương binh, Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị	2020, Hàng năm
<b>4</b>	<b>Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp</b>			
4.1	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách về các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.	Sở Lao động, Thương binh, Xã hội; Ban Quản lý các khu công nghiệp và Chế xuất Hà Nội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm

4.2	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động, người làm công tác nhân sự tại doanh nghiệp; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về lao động nhằm xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa trong doanh nghiệp;... Hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động.	Sở Lao động, Thương binh, Xã hội; Liên đoàn lao động thành phố Hà Nội; Ban Quản lý các khu công nghiệp và Chế xuất Hà Nội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
<b>5</b>	<b>Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững</b>			
5.1	Tiếp tục triển khai Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020 với những nội dung như: phòng ngừa và kiểm soát nguồn ô nhiễm môi trường; khai thác và sử dụng hiệu quả bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên; giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.	Sở Tài nguyên & Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
5.2	Xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về bảo vệ môi trường các khu công nghiệp, khu đô thị, làng nghề, lưu vực sông, từng bước hạn chế và tiến tới ngăn chặn hoàn toàn mức độ gia tăng ô nhiễm trên địa bàn Thành phố, di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ra khỏi nội thành, xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm và các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.	Sở Tài nguyên & Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
5.3	Đánh giá các động của Hiệp định EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định EVFTA trên địa bàn Thành phố.	Sở Lao động, Thương binh & Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
5.4	Kịp thời xây dựng và ban hành các kế hoạch, chương trình về công tác lao động, việc làm; Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển thị trường lao động. Đẩy mạnh công tác dự báo và thông tin thị trường lao động; hoàn thành chỉ tiêu giảm tỷ lệ thất nghiệp thành thị.	Sở Lao động, Thương binh & Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
5.5	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, việc chấp hành Chỉ thị số 01/1998/CT-TTg ngày 02/01/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản và Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 30/7/2014. Thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các nghề, ngư cụ cấm sử dụng	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm

	khai thác thủy sản.			
5.6	Thực hiện công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản, hàng năm thả bổ sung giống ra các thủy vực ngoài tự nhiên. Tập trung thả bổ sung một số loài thủy sản bản địa, loài có giá trị kinh tế nhằm khôi phục nguồn lợi, tăng mật độ quần thể của các loài đã bị khai thác cạn kiệt tại các lưu vực sông và hồ chứa.	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
5.7	Đánh giá, xây dựng, đưa vào hoạt động các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, khu bảo tồn; quỹ bảo vệ nguồn lợi thủy sản; triển khai điều tra, đánh giá nguồn lợi và môi trường sống của loài thủy sản, điều tra nghề cá thương phẩm, xác định khu cấm khai thác thủy sản,... theo quy định tại Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 và Thông tư số 19/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp&PTNT Hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
5.8	Thực hiện Kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác tự nguyện về thực thi luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản ("FLEGT-VPA) trên địa bàn thành phố Hà Nội (Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 13/4/2020).	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm